

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1 thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1 có hai con chung chưa thành niên là Nguyễn Sơn L, sinh ngày 12/02/2012 và

Nguyễn An A, sinh ngày 04/9/2014. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1 thỏa thuận như sau:

Giao cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là Nguyễn Sơn L, sinh ngày 12/02/2012 và Nguyễn An An\, sinh ngày 04/9/2014 cho đến khi hai cháu thành niên (đủ 18 tuổi) **không mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động.**

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1 tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Mạnh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ chung:** không có nên chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh H1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị là để chị Nguyễn Thị H nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh Hùng phải nộp. Tổng cộng chị Hậu phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Hậu đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AA/2021/0000938 ngày 12/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Chị Nguyễn Thị H được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND TT. T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Mỹ Hằng**